

**TỪ THỰC TIỄN HOẠT ĐỘNG CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH,
THỬ ĐỀ XUẤT VIỆC XÂY DỰNG ĐIỀU LỆ
CHO MÔ HÌNH CAO ĐẲNG CỘNG ĐỒNG Ở VIỆT NAM**
**FROM THE PRACTICAL OPERATION OF TRA VINH UNIVERSITY TO SUGGESTIONS FOR
BUILDING REGULATIONS FOR COMMUNITY COLLEGE MODEL IN VIET NAM**

Nguyễn Thị Mai Kha¹

Tóm tắt

Bài viết giới thiệu sơ lược thực tiễn hoạt động của Trường Đại học Trà Vinh, đã hình thành và phát triển từ Trường Cao đẳng Cộng đồng Trà Vinh dưới sự áp dụng linh hoạt mô hình Cao đẳng Cộng đồng của các nước Bắc Mỹ vào điều kiện Việt Nam. Từ đó, đưa ra một số đề xuất xây dựng điều lệ cho mô hình Trường Cao đẳng Cộng đồng với mong muốn đóng góp cho việc hoàn thiện quy chế hoạt động của mô hình trường Cao đẳng Cộng đồng ở Việt Nam hiện nay. Trong bài, có đưa ra một vài định nghĩa về trường Cao đẳng Cộng đồng, giới thiệu ngắn gọn mô hình Trường Cao đẳng Cộng đồng ở các nước trên thế giới và tại Việt Nam.

Từ khóa: Cao đẳng Cộng đồng, Trường Đại học Trà Vinh, mô hình.

1. Mở đầu

Trong những năm gần đây, Trường Cao đẳng Cộng đồng (CĐCĐ) không còn xa lạ với người dân. Đó là mô hình đưa nền giáo dục, nhất là giáo dục đại học, đến cộng đồng. Nó giúp người học có cơ hội tiếp cận giáo dục đại học tại địa phương, giảm được chi phí, chương trình giảng dạy lại đa dạng, phù hợp với mọi lứa tuổi.

Đề cập đến những ưu điểm của Trường CĐCĐ, PGS.TS. Phạm Tiết Khánh - Chủ tịch Hiệp hội Cao đẳng cộng đồng Việt Nam có nói: “Từ người chưa tốt nghiệp phổ thông đến người có trình độ trung cấp, cao đẳng đều có thể ghi danh theo học với hình thức tín chỉ hoặc mô đun tại Trường Cao đẳng Cộng đồng. Học viên khi hoàn thành một phần chương trình có thể đi làm, đến khi có điều kiện thì có thể học tiếp cho đến khi hoàn thành bậc cao đẳng hay liên thông lên bậc đại học. Vì vậy, thời gian học có thể kéo dài đến 5-7 năm, đáp ứng được mục tiêu học tập suốt đời của người dân” (Báo điện tử VTC News, ngày 12/8/2014).

Abstract

The article briefly introduces practical operation of Tra Vinh University which began as a Tra Vinh Community College, and its successful application of the North American community college framework in a Vietnamese context. From this, the article gives some proposals for building regulations for community college model in Viet Nam, a few definitions of the Community College, and a brief introduction of Community College model in countries around the world and in Viet Nam.

Keywords: community college, Tra Vinh University, model.

Vào những năm đầu thập kỷ 90 của thế kỷ XX, 5 Trường CĐCĐ đầu tiên của nước ta được thí điểm từ Dự án nghiên cứu thiết lập mô hình Trường Đại học Cộng đồng trong điều kiện kinh tế xã hội Việt Nam, ở các địa phương như Hải Phòng, Hà Tây (cũ), Thanh Hóa, Phú Yên và Đồng Tháp. Với sự hỗ trợ của Hà Lan và Canada, vào các năm 2001, 2002, 2003 đã lần lượt xuất hiện 9 trường CĐCĐ, đó là các trường CĐCĐ Hải Phòng, CĐCĐ Hà Tây, CĐCĐ Quảng Ngãi, CĐCĐ Bà Rịa-Vũng Tàu, CĐCĐ Tiền Giang, CĐCĐ Đồng Tháp, CĐCĐ Trà Vinh, CĐCĐ Vĩnh Long và CĐCĐ Kiên Giang (Nguyễn Huy Vị 2011). Cho đến năm 2015, cả nước đã có 14 trường CĐCĐ phân bố ở khắp ba miền Bắc, Trung, Nam.

Từ thực tiễn hoạt động của Trường Đại học Trà Vinh, bài viết đưa ra một số đề xuất nhằm xây dựng Điều lệ Trường CĐCĐ Việt Nam với mong muốn đóng góp cho việc hoàn thiện quy chế hoạt động của mô hình Trường CĐCĐ hiện nay.

2. Nội dung

2.1. Định nghĩa về Trường Cao đẳng Cộng đồng

¹ Trường Đại học Trà Vinh

Hiện tại, có nhiều định nghĩa về Trường Cao đẳng Cộng đồng. Mỗi định nghĩa phản ánh cách nhìn nhận và diễn đạt khác nhau về Trường Cao đẳng Cộng đồng. Chẳng hạn như:

Theo Nguyễn Huy Vị (2011: 39) “Trường Cao đẳng Cộng đồng là cơ sở giáo dục công lập, do địa phương đầu tư xây dựng và tổ chức điều hành hoạt động đào tạo và triển khai nghiên cứu khoa học công nghệ, nhằm phục vụ nhu cầu nhân lực đa dạng của cộng đồng; có địa vị pháp lý như các trường cao đẳng khác thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; đào tạo đa cấp; đa ngành liên thông giữa các bậc đào tạo trong trường và ngoài trường bằng nhiều hình thức; gắn đào tạo với sử dụng, tạo mối quan hệ chặt chẽ giữa nhà trường với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, đặt biệt hỗ trợ kỹ thuật cho các trang trại chăn nuôi, trồng trọt và chế biến nông, lâm, thủy, hải sản vừa và nhỏ”².

Theo Elsner, Boggs & Irwin (2008), “Trường Đại học cộng đồng là một trường đào tạo sau trung học, không bắt buộc, được công nhận là tổ chức giáo dục đại học đào tạo đáp ứng nhu cầu của cộng đồng” (Cynthia K. Epperson 2010, tr 25).

Còn theo Đình Nam (2014) cho rằng “Cao đẳng cộng đồng là loại hình đào tạo bậc cao đẳng được mở tại các địa phương (do UBND tỉnh quản lý); phương thức đào tạo từ những khóa bồi dưỡng kiến thức ngắn hạn đến những khóa học hoàn chỉnh từ bậc trung cấp đến cao đẳng, liên thông lên đại học. Đối tượng đào tạo là tất cả những người có nhu cầu học tập ở các trình độ khác nhau”.

Mai Văn Tĩnh (2015) thì “Cao đẳng cộng đồng là hiện tượng đặc biệt độc đáo nhằm đáp ứng nhu cầu của cộng đồng tiếp cận giáo dục đại học, bao gồm cả đào tạo nghề, phát triển nghiệp vụ, giáo dục thường xuyên và chuyển tiếp lên đại học 4 năm ở Mỹ và Canada”.

Tuy có nhiều định nghĩa khác nhau về Trường CĐCD như đã đề cập ở trên nhưng tất cả đều có những điểm chung: các loại hình đào tạo tại Trường CĐCD được mở và giảng dạy tại địa phương, đáp ứng nhu cầu học tập của cộng đồng, tạo điều kiện cho người dân ở vùng sâu vùng xa có cơ hội học tập, có sự tham gia của đại diện nhân dân để khảo

sát nhu cầu của địa phương. Nhìn chung, Trường CĐCD có những đặc điểm cơ bản sau:

- *Đáp ứng nhu cầu cộng đồng*
- *Cơ cấu tổ chức đảm bảo sự tham gia của cộng đồng*
- *Chương trình đào tạo được phát triển và điều chỉnh theo yêu cầu của công việc*
- *Đa ngành và đa cấp*
- *Đào tạo theo mô hình học tập mở và suốt đời*

2.2. Mô hình Trường Cao đẳng cộng đồng trên thế giới và ở Việt Nam

2.2.1. Giới thiệu mô hình CĐCD trên thế giới³

* Mô hình CĐCD của Hoa Kỳ

Sau 20 năm hình thành và phát triển của loại hình Trường Cao đẳng (Junior College), “Hiệp hội trường Cao đẳng Hoa Kỳ” (“American Association of Junior Colleges” ; AACJC) được thành lập năm 1920 ở St. Louis - Missouri được đổi thành “Hiệp hội trường Cao đẳng Cộng đồng Hoa Kỳ” năm 1930 ở Barkerley - California (American Association of Community and Junior Colleges; AACJC). Đến năm 1990, Hiệp hội Trường Cao đẳng Cộng đồng Hoa Kỳ quyết định bỏ tính từ “Junior” trong danh xưng “Community and Junior College” để chỉ còn một danh từ thống nhất chỉ loại hình đại học ngắn hạn của Hoa Kỳ thiên về tính huấn nghiệp thực hành hơn là giáo dục hàn lâm: *Community College*; và từ đây “American Association of Community College”, viết tắt AACC, là tên gọi chính thức của “Hiệp hội Trường Cao đẳng Cộng đồng Hoa Kỳ” cho đến ngày nay.

Trên cơ sở sự thành công của hệ thống CĐCD Hoa Kỳ, đặc biệt là sự thành công trong việc đào tạo nhanh nguồn nhân lực có chất lượng để đáp ứng nhu cầu tái thiết đất nước hoặc chặn đà suy thoái của nền kinh tế - xã hội sau chiến tranh thế giới thứ II, mô hình Community College của Hoa Kỳ với thời gian đào tạo ngắn hạn 2 năm đã bắt đầu được du nhập vào trên 20 quốc gia khác như Canada, Anh, Pháp, Đức, Nhật, Hàn Quốc, Thái Lan, Việt Nam, ...

* Mô hình CĐCD của Canada

Canada là một quốc gia ở Bắc Mỹ du nhập sớm nhất mô hình CĐCD của Hoa Kỳ; và cũng vì vậy,

³ Phần này được chọn lọc và trích dẫn từ cuốn sách Mô hình trường Cao đẳng Cộng đồng Việt Nam của tác giả Nguyễn Huy Vị (2011), tr 48-53, tr 64-65, tr 68- 70.

² Sau năm năm hoạt động (từ 2001 -2005) theo Quy chế tạm thời nói trên của 9 trường Cao đẳng cộng đồng đầu tiên, tại Hội thảo Việt - Mỹ về mô hình Trường CĐCD được tổ chức ở Trường CĐCD Kiên Giang vào ngày 11/11/2005, đại diện của Bộ GD&ĐT Việt Nam đã trình bày dự kiến, bản Quy chế chính thức sẽ được đệ trình Bộ trưởng Bộ GD&ĐT vào thời gian sắp tới, có đưa ra một định nghĩa tạm thời về khái niệm trường CĐCD ở Việt Nam.

Canada có một hệ thống các Trường CĐCD lớn thứ hai thế giới sau Hoa Kỳ.

Cao đẳng cộng đồng của Canada có nhiều tên gọi khác nhau tùy theo mỗi địa phương; ngoài những hệ thống trường lớn có tổ chức chặt chẽ như hệ thống Ontario, hệ thống Québec, hệ thống British Columbia và hệ thống Alberta, thì ở các tỉnh lẻ cũng có những đại học 2 năm sinh hoạt riêng rẽ và tự do hơn.

- Hệ thống Ontario gồm có các Trường Cao đẳng Nghệ thuật Ứng dụng và Công nghệ (College of Applied Arts and Technology - viết tắt CAAT) được thành lập năm 1965. Mỗi CAAT có 3 khoa: Nghệ thuật Ứng dụng, Quản trị Kinh doanh và Kỹ thuật. Các trường cao đẳng này giảng dạy một chương trình độc lập, không tương đương với các chương trình của các đại học 4 năm, nên các sinh viên của trường khó có thể chuyển tiếp lên học ở trường đại học 4 năm. Những trường CAAT chú trọng đặc biệt đến việc tổ chức các lớp học vào ban đêm và các học trình dành riêng cho sinh viên đang có công ăn việc làm, học bán thời gian (part time).

Hệ thống Québec gồm có các Trường Cao đẳng Giáo dục Đại cương và Chuyên nghiệp (Collèges d'Enseignement Général et Professionnel - viết tắt CEGEP) được thành lập vào năm 1967. Ngân sách của CEGEP do chính quyền của bang tài trợ hoàn toàn, sinh viên không phải đóng học phí. CEGEP thường được thiết lập gần các đại học cổ điển 4 năm để dễ dàng liên kết và chuyển tiếp sinh viên sau khi tốt nghiệp. Có 23 CEGEP dạy bằng Pháp ngữ và một trường dạy bằng Anh ngữ với chương trình đại học ngắn hạn chuyển tiếp hoặc kỹ thuật.

Hệ thống Alberta có 8 trường cao đẳng (Junior Colleges), trong đó có 5 trường công lập và 3 trường tư thục, được thành lập theo Luật Đại học 1959 (Colleges Act, 1959). Các trường này giảng dạy chương trình chuyên nghiệp và cả chương trình chuyển tiếp lên đại học 4 năm.

Hệ thống British Columbia (B.C) có trường gọi là Community College; các trường này có cơ cấu tổ chức và nội dung hoạt động đào tạo theo mô hình Community College của Hoa Kỳ. Các CĐCD của British Columbia đều là trường công lập và được xây dựng bắt đầu từ năm 1958; ngân sách của các trường do chính quyền bang chi trả hoặc được sự đài thọ của một hay nhiều hạt địa giáo dục.

* Mô hình CĐCD của Nhật Bản

Năm 1947, dưới ảnh hưởng của Hoa Kỳ, Nhật Bản đã được sự cố vấn của Giáo sư Walter Eells - nguyên Tổng Thư ký Hiệp hội CĐCD Hoa kỳ - về việc xây dựng mạng lưới trường đào tạo chuyên nghiệp theo kiểu mới. Sau khi nghiên cứu kỹ lưỡng tình hình hệ thống dạy nghề cũ của Nhật Bản, Giáo sư Walter Eells đã đề xuất với tư lệnh toàn quyền lực lượng đồng minh đồn trú tại Nhật Bản, và chính phủ Nhật Bản lúc bấy giờ, nên chuyển đổi hoạt động của các trường đại học chuyên nghiệp ba năm ở Nhật Bản thành các Trường *Đại học đoản kỳ hai năm* gọi là trường Tanki - Daijgaku. Từ đó, 599 trường đại học chuyên nghiệp 3 năm đủ các loại ngành nghề (sư phạm, thủy sản, thương mại, kỹ thuật, vv...) được cấp tốc cải tổ thành 181 Trường CĐCD 2 năm. Đồng thời, Giáo sư Walter Eells mời một số đồng nghiệp của mình sang Tokyo để cùng với các giáo sư Nhật Bản soạn thảo chương trình và viết giáo trình.

Ngày nay, hệ thống các Trường Đại học đoản kỳ Tanki - Daugaku (còn gọi là các Trường Cao đẳng Kỹ thuật) tuyển học sinh học xong Trung học phổ thông đào tạo 2 năm, cùng với hệ thống 60 Trường Cao đẳng Công nghệ tuyển học sinh Trung học cơ sở đào tạo 5 năm, làm thành một hệ thống trường bách nghệ có đặc tính trường CĐCD thuộc hệ thống giáo dục đại học của Nhật Bản.

* Mô hình CĐCD của Thái Lan

Kể từ năm 2001, chính sách phát triển giáo dục đại học của Hoàng gia Thái Lan đã bày tỏ quan điểm của mình như sau:

(1) Cao đẳng cộng đồng là một trong những chính sách về giáo dục được Thủ tướng đệ trình lên Quốc hội vào cuối tháng 2 năm 2001. Đây là cam kết của Thủ tướng đối với người Thái. Điều này xuất phát từ tầm nhìn của chính phủ trong việc giải quyết vấn đề giáo dục cho 60 triệu dân. Cao đẳng cộng đồng được xây dựng phục vụ cho nhu cầu của học sinh trung học nhằm nâng cao kỹ năng nghề nghiệp, trình độ học vấn và cơ hội học tập suốt đời, và một phần cho những người không có cơ hội tiếp cận giáo dục đại học.

(2) Đầu tiên, trường CĐCD sẽ được thành lập tại 10 tỉnh chưa có các hình thức đào tạo đại học. Sau đó, các Trường CĐCD sẽ được thành lập ở 66 tỉnh còn lại.

Hiện nay, Thái Lan đã có 17 Trường CĐCD hoạt động theo mô hình CĐCD Hoa Kỳ (Community College); bao gồm khu vực phía Bắc: 4 trường;

khu vực Đông Bắc: 4 trường; khu vực phía Nam: 6 trường; phía Đông 2 trường và khu vực Miền Trung 1 trường.

Năm 2003, Bộ Giáo dục Thái Lan đã ban hành Quy chế quản lý giáo dục các đơn vị trực thuộc trong Trường CĐCD như sau:

(1) Mục tiêu phát triển của Trường CĐCD Thái Lan là:

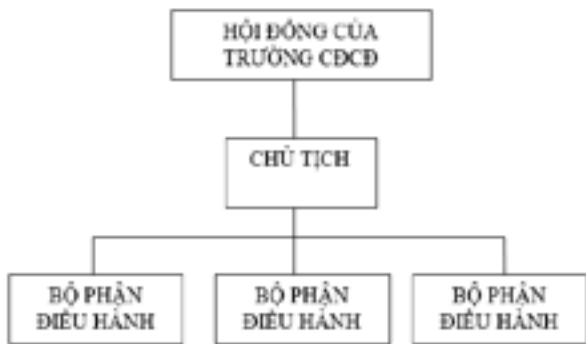
Trường CĐCD được thành lập theo cơ cấu của đơn vị Nhà nước, được quản lý bởi cộng đồng nhằm cung cấp các chương trình đào tạo chuyên nghiệp và học thuật theo nhu cầu học tập của cộng đồng.

(2) Về cơ cấu tổ chức và quản lý trường CĐCD ở cấp vĩ mô (Nhà nước) và vi mô (nội bộ trường) theo 2 sơ đồ dưới đây:

a - Sơ đồ tổ chức quản lý vĩ mô các Trường CĐCD Thái Lan



b - Sơ đồ tổ chức quản lý vi mô các Trường CĐCD Thái Lan



2.2.2. Mô hình CĐCD của Việt Nam ⁴

Mô hình CĐCD của Việt Nam có những đặc điểm sau:

⁴ Phần này được chọn lọc và trích dẫn từ bài viết “Một số đặc điểm nổi bật của mô hình Cao đẳng Cộng đồng” vào ngày 18/7/2015 tại trang web Hiệp hội Cao đẳng Cộng đồng Việt Nam.

(1) Đáp ứng nhu cầu cộng đồng

Cộng đồng mà các Trường CĐCD hướng tới đáp ứng gồm có người dân, các tổ chức, doanh nghiệp nhà nước và tư nhân trong và ngoài nước đóng trên một địa bàn hay khu vực địa lý nhất định và cao hơn nữa là nền kinh tế địa phương. Nhu cầu ở đây không chỉ được hiểu là nhu cầu học tập thông thường trên lớp mà còn là các nhu cầu về nâng cao năng lực và các dịch vụ hỗ trợ khác.

(2) Cơ cấu tổ chức đảm bảo sự tham gia của cộng đồng

Để đảm bảo sự tham gia của cộng đồng luôn được lồng ghép đầy đủ và hiệu quả vào các hoạt động của nhà trường, tuy không có một khuôn mẫu tổ chức nào cố định cho tất cả các Trường CĐCD nhưng các đơn vị sau thường được tìm thấy tại các trường CĐCD:

- Hội đồng Tư vấn nhà trường.
- Ban Tư vấn Chương trình
- Hội đồng Học thuật
- Tổ Khảo sát Thị trường Lao động và Đánh giá yêu cầu của thị trường lao động
- Tổ Phát triển Chương trình
- Tổ Huấn luyện Giáo viên
- Ban Giới và Dân tộc.

(3) Chương trình đào tạo được phát triển và điều chỉnh theo yêu cầu của công việc

Quy trình phát triển chương trình đào tạo của các trường CĐCD gồm có các bước sau:

- Thực hiện phân tích nhu cầu
- Xác định các nghề cần/ thiếu trong thị trường lao động và các tiêu chuẩn kỹ năng cho các nghề ấy
- Lấy ý kiến của Ban Tư vấn chương trình
- Xem xét các tiêu chuẩn kỹ năng để xác định nội dung giảng dạy
- Xây dựng tiến trình đánh giá, kiểm tra, thi.
- Xây dựng, cập nhật tài liệu giảng dạy
- Thực hiện giảng dạy
- Đánh giá kết quả đào tạo và điều chỉnh chương trình

Điều quan trọng trong quy trình phát triển chương trình đào tạo theo yêu cầu của công việc

là nội dung giảng dạy và các tài liệu dạy - học đều được Ban Tư vấn Chương trình và các chuyên gia bên ngoài góp ý và thẩm định kỹ lưỡng nhiều lần.

(4) Đa ngành và đa cấp

Đào tạo ở nhiều bậc như cao đẳng, nghề dài hạn, nghề ngắn hạn và các khóa học cấp chứng chỉ hoàn thành. Bên cạnh đó, các trường CĐCD còn còn thực hiện liên thông từ cao đẳng lên đại học với một số trường đại học nhằm thỏa mãn nhu cầu học đại học của cộng đồng. Một số trường CĐCD được phát triển lên thành trường đại học - cao đẳng sau nhiều năm thực hiện mô hình CĐCD để có thể tự cấp bằng đại học và sau đại học và mang lại cơ hội học tập đại học và sau đại học tại chỗ cho người dân trong cộng đồng.

(5) Đào tạo theo mô hình học tập mở và suốt đời

Mô hình học tập suốt đời cho phép người học có thể dễ dàng lựa chọn chương trình và thời điểm học tập phù hợp với điều kiện cá nhân, người học có thể dừng việc học sau đến một điểm “dừng” nhất định và có thể quay lại học nhiều lần và nhà trường không đặt ra giới hạn tuổi tác đối với người học.

Mô hình học tập suốt đời có thể được xem như là cái “hòn” của các Trường CĐCD và làm cho các Trường CĐCD hoàn toàn khác biệt với các Trường Đại học và Cao đẳng thông thường khác tại Việt Nam.

2.3. Bài học kinh nghiệm từ thực tiễn hoạt động của Trường Đại học Trà Vinh - một mô hình Trường Cao đẳng/Đại học Cộng đồng.

Một trong những thành công của Dự án Cao đẳng Cộng đồng Việt Nam - Canada (2001-2006) đó là sự vận dụng thành công mô hình cao đẳng cộng đồng của các nước Bắc Mỹ vào điều kiện Việt Nam của Trường CĐCD Trà Vinh (Nay là Trường Đại học Trà Vinh).

Trường được thành lập vào tháng 8.2001, trong khuôn khổ Dự án CĐCD Việt Nam – Canada (2001-2006) do Cơ quan Phát triển Quốc tế của Canada (CIDA) tài trợ. Trường CĐCD Trà Vinh hoạt động theo mô hình CĐCD của Canada có điều chỉnh cho phù hợp với điều kiện của Việt Nam và tỉnh Trà Vinh. Sự thành công của Dự án CĐCD Việt Nam – Canada, thông qua Trường CĐCD Trà Vinh, đã minh chứng mô hình Trường CĐCD của Canada vận hành hiệu quả trong hệ thống giáo dục của Việt Nam.

Trường CĐCD Trà Vinh trực thuộc UBND tỉnh Trà Vinh và chịu sự quản lý Nhà nước của Bộ

Giáo dục & Đào tạo, Trường có trách nhiệm thúc đẩy sự phát triển kinh tế tỉnh nhà và các vùng lân cận Đồng bằng sông Cửu Long. Các chương trình đào tạo cao đẳng của trường được phát triển dựa trên nhu cầu của nhà tuyển dụng. Trường CĐCD Trà Vinh là Trường CĐCD đầu tiên áp dụng ISO 9001-2000. Đặc biệt Trường đẩy mạnh hợp tác với các Viện, Trường Đại học/Cao đẳng có danh tiếng trên thế giới và đưa hàng trăm giảng viên, cán bộ quản lý đi tham quan, học tập tại các trường tiên tiến trên thế giới nhằm tiếp cận và áp dụng phù hợp nền giáo dục hiện đại, tiên tiến vào điều kiện Việt Nam. (Trường được Hiệp hội CĐCD Canada - ACCC kết nạp là thành viên thứ 151 và là thành viên nước ngoài duy nhất của Hiệp hội Cao đẳng Cộng đồng Canada).

Thừa hưởng thành quả đó, Trường Đại học Trà Vinh được nâng cấp trên cơ sở từ Trường CĐCD Trà Vinh, đã áp dụng linh hoạt mô hình cao đẳng cộng đồng và tiếp tục thực hiện theo hướng đại học cộng đồng.

Trường Đại học Trà Vinh là Trường Đại học công lập ở khu vực Đồng bằng sông Cửu Long, với chức năng nghiên cứu khoa học, đào tạo nguồn nhân lực quan trọng của tỉnh và khu vực; là trường đại học duy nhất của cả nước đào tạo lĩnh vực ngôn ngữ văn hóa, nghệ thuật Khmer Nam Bộ.

Trường được Thủ tướng Chính phủ giao là đơn vị thực hiện nhiệm vụ trọng điểm quốc gia đào tạo nhân lực về Ngôn ngữ - Văn hóa - Nghệ thuật Khmer Nam Bộ, đáp ứng nhu cầu phát triển văn hóa - xã hội ở Nam Bộ.

Trong 10 năm hình thành và phát triển, thầy và trò luôn nỗ lực phấn đấu vượt qua khó khăn thử thách để tiếp tục đưa nền giáo dục tỉnh nhà nói riêng, cả nước nói chung phát triển theo phương châm: **Mang đến cơ hội học tập chất lượng cho cộng đồng.**

Hiện nay, Trường Đại học Trà Vinh có trên 25 ngàn sinh viên đang theo học ở tất cả các bậc học. Trường đào tạo 31 ngành ở bậc Đại học, 39 ngành bậc Cao đẳng và 34 ngành Trung cấp Chuyên nghiệp, 13 ngành sau đại học và 03 ngành nghiên cứu sinh, hơn 45 đơn vị trực thuộc với tổng số viên chức trên 800.

Nhà trường không ngừng đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học trong sinh viên và giảng viên, việc nâng cao chất lượng đào tạo luôn được chú trọng nhằm đào tạo đội ngũ nhân lực đáp ứng nhu

cầu xã hội.

Trường Đại học Trà Vinh mạnh dạn hợp tác với những trường đại học uy tín trên thế giới nhằm đưa các chương trình đào tạo chuẩn quốc tế về Việt Nam, gửi hàng trăm giảng viên sang nước ngoài học tập nâng cao chuyên môn và nghiệp vụ. Đây mạnh hợp tác với các cơ quan đơn vị, các doanh nghiệp, trong và ngoài tỉnh...

2.4. Trường Đại học Trà Vinh: những đề xuất xây dựng Điều lệ Trường Cao đẳng Cộng đồng.

Với sự tiếp tục hỗ trợ và giúp đỡ từ **tổ chức Phát triển Quốc tế Canada (CIDA) đã cam kết mở rộng dự án CĐCĐ, dự án đã thúc đẩy sự phát triển kinh tế xã hội ở một số lĩnh vực của Việt Nam.** Các Trường CĐCĐ Việt Nam sẽ có được nhiều thuận lợi hơn trong việc áp dụng mô hình CĐCĐ của Bắc Mỹ (điển hình là mô hình CĐCĐ Việt Nam - Canada) cả về mặt vật chất cũng như các lĩnh vực thuộc kỹ thuật và chuyên môn. Cụ thể là tại diễn đàn phát triển mô hình CĐCĐ Canada - Việt Nam đã diễn ra tại thủ đô Ottawa của Canada từ ngày 9-14/11/2009, đại diện CIDA khẳng định đây là mô hình tốt cần phát huy vì mang lại tác động trực tiếp cho phát triển kinh tế - xã hội tại các địa phương ở Việt Nam. CIDA cũng cam kết tiếp tục tài trợ cho dự án hợp tác CĐCĐ tại Việt Nam (Theo TTXVN, 25/12/2009).

Tuy nhiên, trong quá trình tiếp cận và vận dụng mô hình, các Trường CĐCĐ cần thường xuyên khảo sát, phân tích và đánh giá nhu cầu của cộng đồng, nhu cầu của thị trường lao động, dự đoán các mối đe dọa, khủng hoảng phải đối mặt từ thiên tai, từ nền kinh tế thị trường và cần hiểu rõ nhu cầu của nhà doanh nghiệp, nhà tuyển dụng, của các cấp quản lý tại địa phương, các nhà đầu tư tại địa phương và nhu cầu của người dân vì nhu cầu của cộng đồng sẽ không cố định mà thường xuyên thay đổi theo nền kinh tế, xã hội của địa phương đó nói riêng, cả nước và quốc tế nói chung. Để từ đó đưa ra các hướng xử lý thích hợp nhằm đáp ứng kịp thời và đầy đủ các yêu cầu của cộng đồng, hạn chế được những rủi ro trong tương lai.

Với mong muốn đóng góp cho sự phát triển của hệ thống Trường CĐCĐ tại Việt Nam, trên cơ sở tổng hợp và chọn lọc thông tin từ tình hình thực tế, bài viết xin đưa ra một vài đề xuất nhằm xây dựng Điều lệ Trường CĐCĐ Việt Nam như sau:

(1) Chương trình đào tạo của Trường CĐCĐ được xây dựng linh hoạt, mềm dẻo, liên thông giữa

các bậc đào tạo (từ chương trình đào tạo ngắn hạn, dài hạn, trung cấp đến bậc cao đẳng); chương trình đào tạo dài hạn có những điểm dừng học thích hợp nhằm giúp người học luôn có cơ hội học tập suốt đời.

a) Các điểm dừng học của chương trình đào tạo dài hạn (bao gồm bậc Trung cấp, Cao đẳng) có thể được chia làm 3 tháng, 6 tháng, 12 tháng, 18 tháng, 24 tháng... người học được phép ra trường theo những điểm dừng này với các chứng chỉ nghề nghiệp tương ứng và được phép tiếp tục vào học khi có điều kiện để hoàn thành chương trình đào tạo.

b) Chương trình đào tạo được xây dựng chia thành môđun/học phần, việc hoàn thành các môđun/ học phần này được tính bằng đơn vị tín chỉ.

c) Chương trình đào tạo được đa dạng hóa, mở ra cơ hội tiếp cận giáo dục, đào tạo cho tất cả các nhóm đối tượng người học, đặc biệt quan tâm đến nhóm đối tượng người học bị thiệt thòi trong cộng đồng vì nhiều nguyên nhân khác nhau: kinh tế, xã hội, văn hóa, địa lý, học lực...

(2) Thời gian để hoàn thành một chương trình đào tạo của người học tại Trường CĐCĐ đồng là không giới hạn và cho phép người học ra trường và tiếp tục vào học theo các điểm dừng được xác định cụ thể trong từng chương trình đào tạo.

(3) Chương trình đào tạo của Trường CĐCĐ thực hiện một phần chức năng đào tạo đại học:

Trường CĐCĐ và Trường đại học – cơ sở đào tạo chịu trách nhiệm đỡ đầu - xây dựng các chương trình chuyển tiếp nhằm giúp sinh viên hoàn thành khóa học bậc đại học của cơ sở đào tạo đỡ đầu nếu sinh viên đủ năng lực và điều kiện học tập.

(4) Tuyển sinh của Trường Cao đẳng Cộng đồng theo cơ chế ghi danh, xét tuyển đáp ứng nhu cầu học tập suốt đời của người dân.

(5) Trường CĐCĐ hoàn toàn tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong việc xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội tại địa phương.

(6) Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng các chương trình giáo dục thường xuyên, có cấp bằng, chứng chỉ hoặc không cấp chứng chỉ, đáp ứng nhu cầu đa dạng của cộng đồng như: tin học, ngoại ngữ, bổ túc văn hóa, cập nhật các tri thức mới về khoa học và công nghệ, dạy nghề ngắn hạn, dài hạn... nâng cao kỹ năng sống của mọi thành viên trong cộng đồng.

(7) Tổ chức đánh giá và công nhận các kỹ năng

nghề nghiệp đối với người học đã tích lũy trong quá trình làm việc thực tế và ghi nhận kết quả đạt được để người học tiếp tục học ở bậc cao hơn hoặc cấp chứng chỉ, chứng nhận kỹ năng nghề nghiệp tương ứng.

(8) Hướng nghiệp cho học sinh THCS và THPT ở địa phương, góp phần giải quyết phân luồng học sinh sau THCS và sau THPT một cách căn bản cho địa phương.

(9) Là cầu nối giữa giáo dục phổ thông với giáo dục đại học và chuyên nghiệp (GDĐH&CN), tổ chức đào tạo một số học phần/tín chỉ của các chương trình GDĐH&CN đối với học sinh phổ thông, các học phần/tín chỉ này được công nhận học sinh đã tích lũy sớm, trước khi chính thức bước vào chương trình GDĐH&CN.

(10) Trường CĐCD có trách nhiệm hướng dẫn, hỗ trợ, triển khai thực hiện các chương trình đào tạo, bồi dưỡng đối với các trung tâm học tập cộng đồng đóng trên cùng địa bàn tỉnh/thành phố.

(11) Trường CĐCD được phép linh hoạt hoán đổi việc sử dụng chỉ tiêu đào tạo (giữa chỉ tiêu chính quy và không chính quy) đã xác định của từng năm học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo để đáp ứng nhu cầu và điều kiện tham gia học tập của cộng đồng.

3. Kết luận

Với những thành công và thuận lợi từ việc áp dụng mô hình CĐCD của Bắc Mỹ vào điều kiện Việt Nam của Trường Đại học Trà Vinh, hệ thống các Trường CĐCD Việt Nam sẽ có được một mô hình mẫu để nghiên cứu và áp dụng. Tuy nhiên, các trường cần có hướng áp dụng mô hình thật linh hoạt sao cho phù hợp với từng đặc điểm của mỗi trường tại mỗi địa phương đồng thời phải phù hợp nhu cầu của người dân để nhằm tối ưu hóa thuận lợi và hạn chế được những rủi ro mang lại. Ngoài ra, những đề xuất nêu trên cũng nhằm góp phần gia tăng trách nhiệm và quyền hạn của các Trường CĐCD với mong muốn mang lại nhiều cơ hội học tập cho người dân vùng sâu vùng xa.

Tài liệu tham khảo

Cynthia K. Epperson. 2010. “An annalysis of the community college concept in the Socialist republic of Viet Nam”. Unpublished Ph.D. dissertation, University of Missouri, St. Louis.

Đình Nam. 2014. *Xác định rõ vị trí bậc cao đẳng trong hệ thống giáo dục*, xem 18.7.2015 <<http://vuducdam.chinhphu.vn/Home/Xac-dinh-ro-vi-tri-bac-cao-dang-trong-he-thong-giao-duc/20148/21963.vgp>>.

Hiệp hội Cao đẳng Cộng đồng Việt Nam. 2010. *Một số đặc điểm nổi bật của mô hình Cao đẳng Cộng đồng*, xem 18.7.2015 <http://vacc.org.vn/index.php?page=news&do=detail&category_id=194&news_id=235>.

Mai Văn Tinh. 2015. *TS. Mai Văn Tinh chỉ ra những lợi thế của mô hình Cao đẳng cộng đồng*, xem 12.9.2015 <<http://giaoduc.net.vn/Giao-duc-24h/TS-Mai-Van-Tinh-chi-ra-nhung-loi-the-cua-mo-hinh-Cao-dang-cong-dong-post161667.gd>>.

Mô hình Cao đẳng Cộng đồng có thể đảm nhiệm chức năng chung, xem 18.6.2015, <<http://www.baomoi.com/mo-hinh-cao-dang-cong-dong-co-the-dam-nhiem-chuc-nang-chung/c/15717488.epi>>.

Nguyễn Huy Vị. 2011. *Mô hình trường Cao đẳng Cộng đồng Việt Nam*. NXB Dân Trí.

TTXVN. 2009. *Canada giúp VN phát triển CĐCD*, xem 19.07.2015 <http://vacc.org.vn/index.php?page=news&do=detail&category_id=177&news_id=245>.

VTCNews. 2014. *Phó Thủ tướng: Cao đẳng cộng đồng phải tự chủ như doanh nghiệp*, xem 19.7.2015, <<http://vtc.vn/pho-thu-tuong-cao-dang-cong-dong-phai-tu-chu-nhu-doanh-nghiep.538.501240.htm>>.